

Số: **172** /QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày **22** tháng **01** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Công nhận kết quả đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ năm 2024
của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 89/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 858/QĐ-BKHĐT ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Quyết định số 239/QĐ-BKHĐT ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Quy chế quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-BKHĐT ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp Bộ năm 2024;

Căn cứ các Biên bản họp Hội đồng đánh giá nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ năm 2024;

Theo đề nghị của Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao đơn vị chủ trì và chủ nhiệm đề tài triển khai ứng dụng kết quả đề tài vào hoạt động chuyên môn. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường, Thủ trưởng các đơn vị chủ trì và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Nguyễn Thị Bích Ngọc (để b/c);
- Trung tâm CNTT&CDS (để đăng tải)
- Lưu VT, Vụ KHGDTNMT, H **29**

TUQ. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ KHOA HỌC, GIÁO DỤC,
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



Lê Việt Anh



DANH MỤC KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP BỘ NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 172 /QĐ-BKHĐT ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Nhiệm vụ	Tên đề tài	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì/ Chủ nhiệm đề tài	Thư ký, thành viên tham gia	Nội dung nghiên cứu chủ yếu của đề tài	Xếp loại
	TỔNG SỐ					
1	Giải pháp tạo lập trung tâm mạnh về liên kết ngành phát triển lĩnh vực công nghiệp điện tử và sản xuất chip bán dẫn ở Việt Nam thời kỳ đến năm 2030	3/2024-12/2024	Viện Chiến lược Phát triển Ths. Trần Thị Huyền Trang	- Thư ký: Ths. Nguyễn Thị Thủy - Thành viên tham gia TS. Kim Quốc Chính Ths. Nguyễn Huy Hoàng Ths. Trần Vũ Mạnh Ths. Lê Thị Hồng Tươi Ths. Vũ Hải Nam Ths. Phạm Thị Liên CN. Đặng Thị Thúy Hằng CN. Phạm Duy Anh	- Nghiên cứu cơ sở lý luận và kinh nghiệm nước ngoài về tạo lập trung tâm mạnh về liên kết ngành phát triển lĩnh vực công nghiệp điện tử và sản xuất chip bán dẫn; - Đánh giá bối cảnh, thực trạng phát triển và nhận diện những khu vực địa bàn trọng điểm để tạo lập những trung tâm mạnh về liên kết ngành phát triển công nghiệp điện tử, sản xuất chip. - Đề xuất định hướng, giải pháp tạo lập, phát triển các trung tâm mạnh về liên kết ngành phát triển công nghiệp điện tử, sản xuất chip bán dẫn ở Việt Nam thời kỳ đến năm 2030.	Giỏi
2	Khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương (IPEF): Cơ hội, thách thức và hàm ý chính sách đầu tư cho Việt Nam	3/2024-12/2024	Vụ Pháp chế Ths. Vũ Thị Châu Quỳnh	Thư ký: Ths. Nguyễn Thị Thảo Linh Thành viên tham gia: - Ths. Nguyễn Song Ninh - Ths. Đỗ Đức Tâm - Ths. Nguyễn Thị Quỳnh Anh - CN. Tô Tuấn Đạt - CN. Phùng Thu Trang - CN. Nguyễn Thị Cẩm Tú - CN. Vũ Tú Lệ - CN. Lê Thị Vân Anh - KS. Nguyễn Văn Tiến	- Những vấn đề tổng quan chung về IPEF; - Phân tích các cam kết trong IPEF và tác động của IPEF đến kinh tế xã hội ở Việt Nam: Phân tích cam kết của Trụ cột về Thương mại tại Khuôn khổ hợp tác kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương; Phân tích cam kết về hoàn thiện quy định trong nước về dịch vụ; Phân tích cam kết của Trụ cột về khả năng chống chịu của chuỗi cung ứng; Phân tích cam kết của Trụ cột về Kinh tế sạch; Phân tích cam kết của Trụ cột về Kinh tế công bằng - Bối cảnh khu vực, cơ hội và thách thức của Việt Nam khi tham gia Khuôn khổ hợp tác kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương - Nghĩa vụ đặt ra đối với các quốc gia ký kết và Việt Nam khi tham gia Khuôn khổ hợp tác kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương - Đề xuất chính sách đầu tư để Việt Nam tham gia hiệu quả vào Khuôn khổ hợp tác kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương	Giỏi

Thủy

Nhiệm vụ	Tên đề tài	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì/ Chủ nhiệm đề tài	Thư ký, thành viên tham gia	Nội dung nghiên cứu chủ yếu của đề tài	Xếp loại
3	Đóng góp của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào chuyển đổi mô hình tăng trưởng vùng Đông Nam Bộ: Thực trạng và giải pháp	3/2024-12/2024	Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế miền Nam Ths. Trần Thị Hằng	- Thư ký khoa học: CN. Ngô Thị Nhuận - Thành viên tham gia: Ths. Trương Thanh Vũ Ths. Bùi Duy Hoàng Ths. Lê Bá Thảo Ths. Trần Cẩm Linh Ths. Nguyễn Văn Quang CN. Nguyễn Thị Bích Hòa KS. Vũ Quang Huy KS. Huỳnh Phi Long KS. Nguyễn Thị Ngọc Thu	- Cơ sở lý luận về đóng góp của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nhân tố tác động tới đóng góp của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo đối với chuyển đổi mô hình tăng trưởng - Phân tích, đánh giá thực trạng phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vùng Đông Nam Bộ hiện nay và đóng góp của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo vào chuyển đổi mô hình tăng trưởng vùng Đông Nam Bộ: lợi thế, hạn chế, cơ hội và thách thức. - Đánh giá nhân tố tác động đóng góp của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo đối với chuyển đổi mô hình tăng trưởng Đông Nam Bộ - Xu hướng phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong nước và trên thế giới, những bài học kinh nghiệm về chuyển đổi mô hình tăng trưởng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Giải pháp đề khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự trở thành động lực trong đổi mới mô hình tăng trưởng vùng Đông Nam Bộ.	Giỏi
4	Nhóm ngành dịch vụ đổi mới sáng tạo toàn cầu của Việt Nam: Thực trạng phát triển và hàm ý chính sách	3/2024-12/2024	Viện Chiến lược phát triển TS. Phạm Thị Thu Trang	- Thư ký: ThS. Trần Thu Thủy - Thành viên tham gia Ths. Phạm Thị Trúc Hoa Quỳnh Ths. Trần Thị Minh Thu Ths. Đoàn Thị Thủy Dương Ths. Lê Thu Thủy Ths. Trần Thị Quỳnh Trang Ths. Nguyễn Linh Chi CN. Nguyễn Thế Cường	- Cơ sở lý thuyết về nhóm ngành dịch vụ đổi mới sáng tạo toàn cầu và vai trò của nhóm ngành dịch vụ đổi mới sáng tạo toàn cầu trong phát triển kinh tế - xã hội. - Các nhân tố tác động đến phát triển nhóm ngành dịch vụ đổi mới sáng tạo toàn cầu. - Kinh nghiệm quốc tế và bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam. - Chính sách phát triển của nhóm ngành dịch vụ đổi mới sáng tạo toàn cầu ở Việt Nam. - Thực trạng phát triển của nhóm ngành dịch vụ đổi mới sáng tạo toàn cầu của Việt Nam - Xu hướng, cơ hội và thách thức phát triển nhóm ngành dịch vụ đổi mới sáng tạo toàn cầu - Hàm ý chính sách nhằm phát triển các ngành dịch vụ đổi mới sáng tạo toàn cầu ở Việt Nam	Giỏi
5	Giải pháp chuyển đổi số đẩy mạnh xuất khẩu dịch vụ của Việt Nam thời kỳ đến năm 2030	3/2024-12/2024	Vụ Kinh tế công nghiệp, dịch vụ Ths. Bùi Hồng Vinh	- Thư ký: Ths. Nguyễn Việt Dũng - Thành viên tham gia: Ths. Phạm Minh Hùng Ths. Nguyễn Anh Thư Ths. Nguyễn Việt Dũng Ths. Nguyễn Hải Đăng Ths. Nguyễn Thị Minh Thoa CN. Vũ Thị Hằng	- Cơ sở lý luận về xuất khẩu dịch vụ và tác động của chuyển đổi số trong đẩy mạnh xuất khẩu dịch vụ - Kinh nghiệm quốc tế và bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam - Thực trạng hoạt động xuất khẩu dịch vụ của Việt Nam gắn với tiến trình chuyển đổi số nền kinh tế trong giai đoạn từ 2019 tới nay + Đánh giá tình hình chuyển đổi số trong khu vực dịch vụ của Việt Nam + Đánh giá tình hình chuyển đổi số của Việt Nam trong hoạt động xuất khẩu dịch vụ của một số ngành dịch vụ tại Việt Nam (Kết quả đạt được; Hạn chế tồn tại và nguyên nhân). - Giải pháp chính sách gắn với chuyển đổi số nhằm đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu dịch vụ của Việt Nam	Giỏi

Nhiệm vụ	Tên đề tài	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì/ Chủ nhiệm đề tài	Thư ký, thành viên tham gia	Nội dung nghiên cứu chủ yếu của đề tài	Xếp loại
6	Xây dựng bộ chỉ số đo lường mức độ tuần hoàn cấp độ doanh nghiệp trong ngành chế biến, chế tạo ở Việt Nam	3/2024-12/2024	Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương Ths. Trịnh Đức Chiếu	- Thư ký: Ths. Hoàng Mạnh Cường - Thành viên tham gia: Ths. Phạm Đức Trung Ths. Lê Tất Phương Ths. Hồ Thị Hồng Vân Ths. Ngô Văn Giang CN. Trần Trung Hiếu CN. Trần Thuý Linh	- Cơ sở lý luận về xây dựng bộ chỉ số đo lường mức độ tuần hoàn cấp độ doanh nghiệp - Kinh nghiệm quốc tế về đánh giá, đo lường đối với kinh tế tuần hoàn ở cấp độ doanh nghiệp và bài học cho Việt Nam - Thực trạng xây dựng bộ chỉ số đo lường mức độ tuần hoàn cấp độ doanh nghiệp ngành chế biến, chế tạo - Đề xuất bộ chỉ số đo lường mức độ tuần hoàn cấp độ doanh nghiệp của ngành chế biến chế tạo - Các giải pháp để triển khai hiệu quả bộ chỉ số đo lường mức độ tuần hoàn cho khu vực doanh nghiệp ngành chế biến, chế tạo	Giỏi
7	Giải pháp tăng cường hiệu quả sử dụng nguồn vốn đầu tư công trên cơ sở dẫn dắt kích hoạt các nguồn vốn đầu tư ngoài nhà nước nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế tại các vùng kinh tế-xã hội Việt Nam giai đoạn 2024-2030	3/2024-12/2024	Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương TS. Đặng Thị Thu Hoài	- Thư ký: CN. Nguyễn Thị Hoa Ly - Thành viên tham gia: Ths. Phạm Phú Minh Ths. Hoàng Thị Minh Hà Ths. Phó Thị Kim Chi Ths. Nguyễn Thị Lan Oanh	- Cơ sở lý luận về sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt nguồn vốn tư nhân - Kinh nghiệm quốc tế trong sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt nguồn vốn tư nhân - Thực trạng sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt đầu tư tư giai đoạn 2011-2023 thúc đẩy tăng trưởng tại các vùng kinh tế-xã hội - Đề xuất giải pháp tăng cường sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt đầu tư ngoài nhà nước thúc đẩy tăng trưởng kinh tế tại các vùng kinh tế xã hội.	Giỏi
8	Phân tích các yếu tố tác động đến năng suất nhân tố tổng hợp của doanh nghiệp ngành công nghiệp điện tử Việt Nam	3/2024-12/2024	Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương TS. Hạ Thị Thu Thủy	- Thư ký: Ths. Bùi Bảo Ngọc - Thành viên tham gia: Ths. Phạm Đức Trung CN. Trần Thuý Linh CN. Trần Trung Hiếu Ths. Đỗ Thuý Bình Ths. Phạm Hoàng Hải Ths. Bùi Thị Thuý Linh	- Cơ sở lý luận và thực tiễn về các yếu tố tác động đến năng suất nhân tố tổng hợp của doanh nghiệp ngành điện tử + Cơ sở lý thuyết về phân tích các yếu tố tác động đến TFP của doanh nghiệp (Khái niệm TFP, Các lý thuyết kinh tế về tăng trưởng nội sinh và ngoại sinh, Các yếu tố tác động đến TFP) + Kinh nghiệm quốc tế về nghiên cứu các yếu tố tác động đến TFP + Phương pháp tính TFP từ số liệu doanh nghiệp + Các mô hình phân tích tác động của các yếu tố tới TFP của doanh nghiệp + Lựa chọn mô hình nghiên cứu; Lựa chọn các yếu tố tác động đến TFP của doanh nghiệp ngành điện tử Việt Nam - Thực trạng các yếu tố tác động đến tăng TFP của doanh nghiệp công nghiệp điện tử của Việt Nam giai đoạn 2015-2023 - Đề xuất giải pháp nhằm nâng cao năng suất nhân tố tổng hợp của doanh nghiệp công nghiệp điện tử Việt Nam giai đoạn 2024-2030	Giỏi

Chạy

Nhiệm vụ	Tên đề tài	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì/ Chủ nhiệm đề tài	Thư ký, thành viên tham gia	Nội dung nghiên cứu chủ yếu của đề tài	Xếp loại
9	Đánh giá tác động của các nhân tố quyết định giá trị gia tăng nội địa trong xuất khẩu của Việt Nam và hàm ý chính sách	3/2024-12/2024	Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương Ths. Nguyễn Thị Hoàng Yến	- Thư ký: ThS. Phạm Thị Thanh Hồng - Thành viên tham gia: TS. Nguyễn Thị Luyến Ths. Lê Tất Phương Ths. Nguyễn Thị Linh Hương Ths. Nguyễn Hoàng Anh Ths. Phạm Tổ Uyên CN. Chu Thị Như Quỳnh	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về các nhân tố quyết định giá trị gia tăng nội địa trong xuất khẩu. - Kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới trong việc xây dựng chính sách liên quan đến các yếu tố quyết định giá trị gia tăng nội địa trong xuất khẩu. - Đánh giá thực trạng các nhân tố quyết định giá trị gia tăng nội địa trong xuất khẩu của Việt Nam. - Đề xuất một số hàm ý chính sách liên quan đến các nhân tố quyết định giá trị gia tăng nội địa để nâng cao giá trị gia tăng nội địa trong xuất khẩu của Việt Nam giai đoạn tới, nhất là trong bối cảnh Việt Nam hội nhập ngày càng toàn diện với các nước trên thế giới qua nhiều hiệp định thương mại song phương và đa phương.	Giỏi
10	Phát triển nguồn nhân lực nhằm thúc đẩy năng suất lao động ở Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số	3/2024-12/2024	Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương Ths. Lê Mai Anh	- Thư ký: ThS. Nông Phương Thảo - Thành viên tham gia: Ths. Hoàng Văn Cường Ths. Phạm Thiên Hoàng Ths. Nguyễn Thị Minh Hằng TS. Đinh Khánh Lê Ths. Đào Chiến Thắng Ths. Vương Thị Thùy Linh	- Cơ sở lý luận và kinh nghiệm quốc tế về phát triển nguồn nhân lực thúc đẩy năng suất lao động trong bối cảnh chuyển đổi số (Vai trò của nguồn nhân lực trong thúc đẩy năng suất lao động, Kênh tác động từ nguồn nhân lực đến năng suất lao động, Các yếu tố ảnh hưởng đến kênh tác động từ nguồn nhân lực đến năng suất lao động, Kinh nghiệm quốc tế về phát triển nguồn nhân lực thúc đẩy năng suất lao động ở Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số) - Thực trạng phát triển nguồn nhân lực gắn với năng suất lao động tại Việt Nam giai đoạn 2016-2023 trong bối cảnh chuyển đổi số (Rà soát, đánh giá chính sách phát triển nguồn nhân lực gắn với năng suất lao động tại Việt Nam; Thực trạng phát triển nguồn nhân lực gắn với năng suất lao động tại Việt Nam giai đoạn 2016-2023; Phân tích tác động của nguồn nhân lực đến năng suất lao động tại Việt Nam) - Quan điểm, định hướng và giải pháp phát triển nguồn nhân lực thúc đẩy năng suất lao động ở Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số (Bối cảnh chuyển đổi số và những yêu cầu đặt ra đối với phát triển nguồn nhân lực thúc đẩy năng suất lao động ở Việt Nam; Quan điểm, định hướng về phát triển nguồn nhân lực thúc đẩy năng suất lao động ở Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số; Giải pháp phát triển nguồn nhân lực thúc đẩy năng suất lao động ở Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số)	Giỏi
11	Ứng dụng mô hình kinh tế lượng đánh giá tác động của vốn đầu tư của doanh nghiệp tới giảm nghèo, bất bình đẳng thu nhập ở Việt Nam và kiến nghị chính sách	3/2024-12/2024	Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương Ths. Phạm Thiên Trang	- Thư ký: Ths. Đỗ Văn Lâm - Thành viên tham gia: Ths. Hoàng Thị Minh Hà TS. Nguyễn Hữu Thọ Ths. Bùi Đức Chiến Ths. Vương Thùy Linh Ths. Tạ Hoàng Anh CN. Vũ Thanh Thảo	- Cơ sở lý luận và khung phân tích về tác động của vốn đầu tư của doanh nghiệp tới giảm nghèo, bất bình đẳng thu nhập - Thực trạng về tác động của vốn đầu tư của doanh nghiệp tới giảm nghèo, bất bình đẳng tại Việt Nam giai đoạn 2010-2023 - Kiến nghị chính sách đối với vốn đầu tư của doanh nghiệp tới giảm nghèo và bất bình đẳng thu nhập ở Việt Nam.	Giỏi

Chữ

Nhiệm vụ	Tên đề tài	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì/ Chủ nhiệm đề tài	Thư ký, thành viên tham gia	Nội dung nghiên cứu chủ yếu của đề tài	Xếp loại
12	Hoàn thiện chính sách hỗ trợ đối với nhóm người yếu thế trong quá trình chuyển đổi xanh	2024	Viện Chiến lược phát triển Ths. Trần Thị Hoàng Ngân	- Thư ký đề tài: Ths. Đỗ Thu Trang - Thành viên tham gia: Ths. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh TS. Nguyễn Hữu Khánh Ths. Đinh Thị Ninh Giang Ths. Phạm Lê Hậu TS. Bùi Kiều Anh Ths. Đoàn Thị Thu Hà Ths. Đỗ Lê Chinh CN. Đinh Thị Nhài	- Cơ sở lý luận và kinh nghiệm quốc tế về chính sách hỗ trợ đối với nhóm người yếu thế trong quá trình chuyển đổi xanh; - Phân tích thực trạng chính sách hỗ trợ đối với nhóm người yếu thế trong quá trình chuyển đổi xanh tại Việt Nam; - Khuyến nghị giải pháp hoàn thiện chính sách hỗ trợ đối với nhóm người yếu thế trong quá trình chuyển đổi xanh tại Việt Nam.	Xuất sắc
13	Giải pháp thúc đẩy đầu tư phát triển khoa học và công nghệ vùng Đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	3/2024-12/2024	Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường KS. Phạm Quý Ngọc	- Thư ký: Ths. Phạm Thị Kim Oanh - Thành viên tham gia: Ths. Đỗ Thị Hải Hà Ths. Phạm Thanh Tuấn Ths. Phạm Thị Kim Oanh KS. Trương Anh Sơn CN. Nguyễn Tuấn Anh	- Tổng quan lý luận về đầu tư phát triển khoa học và công nghệ, vùng Đồng bằng sông Hồng - Kinh nghiệm quốc tế về đầu tư khoa học và công nghệ đối với một số vùng trọng tâm, trọng điểm - Thực trạng về công tác đầu tư cho khoa học và công nghệ vùng Đồng bằng sông Hồng giai đoạn 2016-2023 - Giải pháp thúc đẩy đầu tư phát triển khoa học và công nghệ vùng Đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Giỏi
14	Giải pháp thúc đẩy thành lập và hoạt động của Liên đoàn hợp tác xã ở Việt Nam	3/2024-12/2024	Cục Kinh tế Hợp tác TS. Nguyễn Văn Phong	- Thư ký: Ths. Nguyễn Thị Thúy Ngọc - Thành viên tham gia: Ths. Lưu Ngọc Lương Ths. Nguyễn Tiên Trí Ths. Bùi Đặng Thảo CN. Trương Tùng Lâm Ths. Nguyễn Hải Hậu Ths. Nguyễn Thị Thu Hà Ths. Nguyễn Thị Thúy Ngọc	- Những vấn đề lý luận chung về thành lập và hoạt động của Liên đoàn hợp tác xã ở Việt Nam; - Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về thành lập và hoạt động của Liên đoàn hợp tác xã và bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam; - Đánh giá, phân tích thực trạng phát triển HTX, nhu cầu cần thiết xây dựng mô hình Liên đoàn hợp tác xã ở Việt Nam; - Nghiên cứu đề xuất xây dựng mô hình Liên đoàn hợp tác xã và giải pháp thúc đẩy thành lập một số liên đoàn hợp tác xã hoạt động chuyên môn hóa cao trong một số ngành, lĩnh vực ở Việt Nam	Giỏi
15	Giải pháp huy động nguồn lực đầu tư phát triển mạng lưới cơ sở y tế giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050	3/2024-12/2024	Vụ Lao động Văn hóa Xã hội Ths. Đặng Xuân Khu	- Thư ký: ThS. Trần Thị Hà Phương - Thành viên tham gia: TS. Dương Đức Thiện TS. Nguyễn Đại Hùng Ths. Lê Minh Hiền CN. Phạm Thị Hà Ths. Nguyễn Thị Thuý Dung	- Những vấn đề lý luận chung về huy động nguồn lực đầu tư phát triển mạng lưới cơ sở y tế; - Kinh nghiệm quốc tế và bài học đối với Việt Nam; - Đánh giá thực trạng việc huy động nguồn lực đầu tư cho hệ thống y tế giai đoạn 2011 – 2023; - Dự báo nhu cầu khám bệnh chữa bệnh và nhu cầu vốn đầu tư phát triển cho y tế; Đánh giá khả năng đáp ứng của hệ thống so với nhu cầu bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của nhân dân, - Đề xuất giải pháp huy động nguồn lực đầu tư phát triển mạng lưới cơ sở y tế giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Giỏi

Chữ

Nhiệm vụ	Tên đề tài	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì/ Chủ nhiệm đề tài	Thư ký, thành viên tham gia	Nội dung nghiên cứu chủ yếu của đề tài	Xếp loại
16	Nghiên cứu chính sách đầu tư thúc đẩy chuyển dịch năng lượng bền vững ở Việt Nam	3/2024-12/2024	Viện Chiến lược Phát triển Ths. Lê Thị Ninh	- Thư ký: Ths. Đỗ Lê Chinh - Thành viên tham gia: Ths. Đinh Thị Ninh Giang Ths. Trần Thị Thanh Hà TS. Nguyễn Hữu Khánh TS. Trần Thị Thu Hà Ths. Đoàn Thị Thu Hà Ths. Đinh Thái Sơn Ths. Lê Thị Minh Ths. Nguyễn Thị Ngọc Anh	- Cơ sở lý luận về chuyển dịch năng lượng và chính sách đầu tư trong chuyển dịch năng lượng bền vững ở Việt Nam; - Đánh giá thực trạng chuyển dịch năng lượng và chính sách đầu tư trong chuyển dịch năng lượng bền vững ở Việt Nam giai đoạn 2011-2022. - Xu hướng chuyển dịch năng lượng trên thế giới và khu vực; nghiên cứu một số bài học kinh nghiệm chuyển dịch năng lượng của một số quốc gia có điều kiện tương đồng với Việt Nam. - Đề xuất kịch bản phát triển năng lượng ở Việt Nam, phân tích những thuận lợi, khó khăn, cơ hội, thách thức đối với quá trình chuyển dịch năng lượng của Việt Nam. - Đề xuất các chính sách đầu tư thúc đẩy chuyển dịch năng lượng bền vững ở Việt Nam.	Giỏi
17	Giải pháp thúc đẩy xuất khẩu hàng hoá Việt Nam sang thị trường các nước thuộc Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP)	3/2024-12/2024	Vụ Kinh tế công nghiệp, dịch vụ TS. Đào Thanh Hương	- Thư ký: CN. Lê Minh Thu - Thành viên tham gia: Ths. Phạm Minh Hùng Ths. Nguyễn Thị Quỳnh Anh Ths. Ngô Huy Long Ths. Trần Tuấn Minh CN. Nguyễn Thu Quỳnh CN. Lê Minh Thu KS. Trần Trung Đức	- Cơ sở lý luận về thúc đẩy xuất khẩu hàng hoá (Một số khái niệm liên quan; Vai trò và tiêu chí đánh giá thúc đẩy xuất khẩu hàng hoá; Nội dung thúc đẩy xuất khẩu hàng hoá; Nhân tố ảnh hưởng tới thúc đẩy xuất khẩu hàng hoá) - Kinh nghiệm quốc tế và bài học đối với Việt Nam - Thực trạng xuất khẩu hàng hoá Việt Nam sang thị trường các nước RCEP (Tổng quan về RCEP; Tình hình xuất khẩu hàng hóa Việt Nam sang thị trường các nước RCEP giai đoạn 2016-2023; Thực trạng thúc đẩy xuất khẩu hàng hoá Việt Nam sang thị trường các nước RCEP giai đoạn 2016-2023; Đánh giá chung thực trạng thúc đẩy xuất khẩu hàng hoá Việt Nam sang thị trường các nước RCEP) - Giải pháp thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa Việt Nam sang thị trường các nước thuộc Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP)	Giỏi
18	Giải pháp thúc đẩy đầu tư phát triển ngành thủy sản theo hướng bền vững giai đoạn 2025-2030	3/2024-12/2024	Vụ Kinh tế nông nghiệp TS. Nguyễn Văn Đoàn	- Thư ký: Ths. Ưông Đình Hoàng - Thành viên: Ths. Nguyễn Tùng Linh Ths. Phạm Thị Chi Ths. Hà Việt Linh Ths. Ưông Đình Hoàng	- Một số lý luận về đầu tư phát triển thủy sản - Kinh nghiệm quốc tế và bài học đối với Việt Nam - Rà soát một số cơ chế, chính sách đầu tư phát triển ngành thủy sản. - Đánh giá thực trạng đầu tư phát triển của ngành thủy sản giai đoạn 2021-2024. - Định hướng và đề xuất một số giải pháp thúc đẩy đầu tư phát triển ngành thủy sản theo hướng bền vững giai đoạn 2025-2030.	Giỏi
19	Nghiên cứu thử nghiệm tổng hợp, giảm thiểu cảnh báo về sự kiện an toàn, an ninh mạng theo thời gian thực	3/2024-12/2024	Trung tâm Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số Ths. Đặng Hữu Thành	- Thư ký: CN. Phạm Thị Ngọc Oanh - Thành viên tham gia: CN. Trương Văn Đức CN. Nguyễn Thị Thu Hiền KS. Phó Đức Huy Ths. Nguyễn Chế Linh CN. Hoàng Vương Nam CN. Mầu Văn Sơn	- Nghiên cứu cơ sở lý luận và các quy định hiện hành về an toàn, an ninh mạng - Hiện trạng về giám sát, tổng hợp cảnh báo trên hệ thống mạng máy tính của Bộ - Nghiên cứu kỹ thuật giám sát an toàn, an ninh mạng - Nghiên cứu các kỹ thuật tổng hợp cảnh báo, các kỹ thuật giảm thiểu cảnh báo về sự kiện an toàn, an ninh mạng - Thử nghiệm giải pháp kỹ thuật trên hệ thống mạng máy tính của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Đề xuất các hướng phát triển, cải tiến	Giỏi

Nhiệm vụ	Tên đề tài	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì/ Chủ nhiệm đề tài	Thư ký, thành viên tham gia	Nội dung nghiên cứu chủ yếu của đề tài	Xếp loại
20	Nghiên cứu cơ chế đặc thù đề quản lý và sử dụng viện trợ của các tổ chức thuộc hệ thống Liên hợp quốc tại Việt Nam giai đoạn 2024-2026	3/2024-12/2024	Viện Chiến lược phát triển TS. Nguyễn Thị Tuyết	- Thư ký khoa học: Ths. Nguyễn Thị Tự - Thành viên tham gia: - Ths. Hoàng Hải Yến - Ths. Nguyễn Linh Chi - Ths. Trần Thiên Hương - Ths. Công Thanh Huyền - Ths. Trịnh Quỳnh Hương - KS. Đoàn Thị Bích Hà	- Cơ sở lý luận về cơ chế quản lý và sử dụng viện trợ của các tổ chức thuộc hệ thống Liên hợp quốc - Kinh nghiệm quốc tế trong quản lý và sử dụng viện trợ của các tổ chức thuộc hệ thống Liên hợp quốc và bài học cho Việt Nam - Thực trạng cơ chế quản lý và sử dụng viện trợ của các tổ chức thuộc hệ thống Liên hợp quốc tại Việt Nam - Đề xuất cơ chế đặc thù nhằm quản lý và sử dụng hiệu quả viện trợ của các tổ chức thuộc hệ thống Liên hợp quốc tại Việt Nam trong giai đoạn 2024-2026	Giỏi
21	Nghiên cứu đổi mới phân cấp quản lý ngân sách nhà nước nhằm tăng nguồn lực cho chi đầu tư phát triển của ngân sách trung ương	3/2024-12/2024	Vụ Tài chính Tiền tệ Ths. Vũ Trọng Hiệp	Thư ký: Ths Nguyễn Kim Dung Thành viên tham gia: - Ths Nguyễn Việt Nga - Ths Lương Thị Quế Anh - Ths Hoàng Trung Hiếu - Ths Đỗ Thị Thanh Huyền - Ths Đỗ Thị Hồng Bích - Ths Nguyễn Thị Minh Thoa	- Cơ sở lý luận về ngân sách nhà nước, phân cấp quản lý ngân sách nhà nước và chi đầu tư phát triển của ngân sách nhà nước. - Kinh nghiệm của một số quốc gia về đổi mới phân cấp quản lý ngân sách nhà nước và bài học đối với Việt Nam; - Thực trạng phân cấp quản lý ngân sách nhà nước và cân đối nguồn lực cho chi đầu tư phát triển của ngân sách trung ương giai đoạn 2016-2023; - Kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế; - Quan điểm, định hướng đổi mới phân cấp quản lý ngân sách - Giải pháp đổi mới phân cấp quản lý ngân sách nhằm tăng nguồn lực cho chi đầu tư phát triển của ngân sách trung ương (Đổi mới phân cấp nguồn thu, Đổi mới phân cấp nhiệm vụ chi, Đề xuất nội dung sửa đổi Luật Ngân sách nhà nước)	Giỏi
22	Phát triển nguồn nhân lực số cho Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	3/2024-12/2024	Học viện Chính sách và Phát triển TS. Đàm Thanh Tú	Thư ký: ThS. Nguyễn Sĩ Thiệu Thành viên tham gia: TS. Nguyễn Hữu Xuân Trường TS. Đặng Xuân Thọ TS. Giang Thành Trung Ths. Nguyễn Bách Diệp Ths. Tường Thị Lan Anh	- Lý luận cơ bản về phát triển nguồn nhân lực số (Khái niệm, đặc trưng và vai trò của nguồn nhân lực số cho phát triển kinh tế số tại mỗi quốc gia, Khung năng lực chuẩn cần thiết của nguồn nhân lực số, Mối quan hệ giữa nguồn nhân lực số với chiến lược phát triển kinh tế số của mỗi quốc gia, nhân tố tác động tới phát triển nguồn nhân lực số) - Kinh nghiệm phát triển nguồn nhân lực số của các nước phát triển và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam - Thực trạng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực số giai đoạn 2018-2023 (Số liệu thống kê nguồn nhân lực số của Việt Nam theo khung năng lực; Thực trạng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực số giai đoạn 2018-2023; Đánh giá các nhân tố tác động phát triển nguồn nhân lực số tại Việt Nam; Đánh giá kết quả đạt được và những hạn chế trong công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực số ở Việt Nam giai đoạn 2018- 2023) - Các giải pháp phát triển nguồn nhân lực số giai đoạn 2025 - 2030 (Giải pháp về chính sách phát triển nguồn nhân lực số, Giải pháp về đào tạo nguồn nhân lực số chất lượng cao tại các cơ sở giáo dục đại học, Giải pháp đào tạo và đào tạo lại các kỹ năng số cho lao động phổ thông); - Kiến nghị nhằm thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực số cho Việt Nam giai đoạn 2025-2030	Giỏi

Chữ ký

Nhiệm vụ	Tên đề tài	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì/ Chủ nhiệm đề tài	Thư ký, thành viên tham gia	Nội dung nghiên cứu chủ yếu của đề tài	Xếp loại
23	Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển nguồn nhân lực của khu vực kinh tế tập thể theo hướng nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo gắn với phát triển bền vững.	3/2024-12/2024	Học viện Chính sách và Phát triển PGS.TS. Trần Trọng Nguyên	Thư ký: TS. Bùi Thị Hoàng Mai Thành viên tham gia: - TS. Lê Ngọc Thơm - Ths. Đỗ Thị Hà Anh - TS. Nguyễn Thị Phương Anh - TS. Tô Trọng Hùng - TS. Trần Hoàng Minh - Ths. Phan Lê Nga - Ths. Bùi Thùy Linh - Ths. Nguyễn Thị Huệ - Ths. Phạm Thị Nhâm - Ths. Hoàng Thị Thu Huyền	- Lý luận chung về phát triển nguồn nhân lực khu vực kinh tế tập thể theo hướng nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo gắn với phát triển bền vững - Mô hình cung - cầu và nội dung của phát triển nguồn nhân lực khu vực kinh tế tập thể theo hướng nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo gắn với phát triển bền vững - Kinh nghiệm của một số quốc gia, địa phương, tổ chức kinh tế tập thể về phát triển nguồn nhân lực trong khu vực kinh tế tập thể theo hướng nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo gắn với phát triển bền vững - Đề xuất các tiêu chí đánh giá thực trạng phát triển nguồn nhân lực trong khu vực kinh tế tập thể theo hướng nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo gắn với phát triển bền vững - Đánh giá thực trạng phát triển nguồn nhân lực của khu vực kinh tế tập thể theo hướng nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo gắn với phát triển bền vững ở Việt Nam. -Đánh giá các nhân tố ảnh hưởng đến việc phát triển nguồn nhân lực khu vực kinh tế tập thể theo hướng nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo gắn với phát triển bền vững ở Việt Nam. - Đánh giá chung về phát triển nguồn nhân lực khu vực kinh tế tập thể theo hướng nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo gắn với phát triển bền vững ở Việt Nam. - Giải pháp phát triển nhân lực khu vực kinh tế tập thể theo hướng nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo gắn với phát triển bền vững ở Việt Nam. - Kiến nghị phát triển nhân lực khu vực kinh tế tập thể theo hướng nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo gắn với phát triển bền vững ở Việt Nam.	Giỏi
24	Tác động của vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tới phát triển bền vững các địa phương ở Việt Nam	3/2024-12/2024	Học viện Chính sách và Phát triển TS. Nguyễn Duy Tùng	Thư ký: ThS. Nguyễn Văn Quân Thành viên tham gia: - TS. Phạm Mỹ Hằng Phương - Ths. Đỗ Thị Anh	- Cơ sở lý luận về tác động của vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tới phát triển bền vững - Kinh nghiệm thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, thúc đẩy phát triển bền vững trên thế giới và Việt Nam - Thực trạng tác động của vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tới phát triển kinh tế bền vững, xã hội bền vững, môi trường bền vững các địa phương ở Việt Nam - Giải pháp thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, thúc đẩy phát triển bền vững ở Việt Nam. - Đánh giá tác động của vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tới phát triển bền vững các địa phương ở Việt Nam bằng phương pháp định lượng, dựa trên bộ chỉ tiêu phát triển bền vững được xây dựng toàn diện - Hàm ý chính sách	Giỏi

Chữ

Nhiệm vụ	Tên đề tài	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì/ Chủ nhiệm đề tài	Thư ký, thành viên tham gia	Nội dung nghiên cứu chủ yếu của đề tài	Xếp loại
25	Giải pháp nâng cao chất lượng công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán nguồn chi thường xuyên NSNN tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư	3/2024-12/2024	Văn phòng Bộ Ths. Hồ Thu Thủy	- Thư ký: CN. Nguyễn Hải Yến - Thành viên tham gia: TS. Nguyễn Thị Thu Đông Ths. Trần Thị Tố Uyên Ths. Trần Duy Hưng Ths. Dương Thị Trâm Anh CN. Lương Anh Hào CN. Nguyễn Thị Thu Hường CN. Nguyễn Thùy Linh CN. Đặng Thị Hạnh CN. Nguyễn Hải Yến	- Những vấn đề lý luận cơ bản về công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán nguồn chi thường xuyên NSNN; - Kinh nghiệm của các Bộ và bài học kinh nghiệm đối với Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Phân tích được những tồn tại, hạn chế trong công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán nguồn chi thường xuyên NSNN; Phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan đối với những tồn tại, hạn chế trong công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán nguồn chi thường xuyên NSNN. - Giải pháp nâng cao chất lượng công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán nguồn chi thường xuyên NSNN tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Đề xuất xây dựng quy trình xét duyệt, thẩm định quyết toán nguồn chi thường xuyên NSNN, đưa ra các nội dung cụ thể cần tiến hành trong quá trình xét duyệt, thẩm định quyết toán.	Giỏi
26	Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng an ninh trên địa bàn các xã ATK, vùng ATK có địa hình trung du và miền núi	3/2024-12/2024	Vụ Quốc phòng An ninh Ths Nguyễn Trung Dũng	- Thư ký: Ths. Nguyễn Gia Chí - Thành viên tham gia: TS. Cao Văn Kế Ths. Phạm Xuân Cảnh Ths Đoàn Phong Quang	- Những vấn đề lý luận chung - Thực trạng phát triển kinh tế xã hội của xã ATK, vùng ATK trung du và miền núi + Điều kiện tự nhiên, tài nguyên các xã ATK, vùng ATK có địa hình trung du và miền núi +. Thực trạng kinh tế - xã hội các xã ATK, vùng ATK có địa hình trung du và miền núi + Thực trạng đầu tư nguồn lực kinh tế - xã hội tại các xã ATK, vùng ATK có địa hình trung du và miền núi + Đánh giá về kết quả đạt được, nguyên nhân, hạn chế và bài học kinh nghiệm - Giải pháp xây dựng cơ chế chính sách phát triển kinh tế xã hội, củng cố quốc phòng an ninh trên địa bàn các xã ATK, vùng ATK có địa hình trung du và miền núi + Định hướng phát triển vùng + Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu + Nhu cầu về nguồn vốn phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng an ninh + Đề xuất kiến nghị: (i) nguồn vốn phân bổ nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng an ninh vùng;(ii) cơ chế chính sách; (iii) Tổ chức thực hiện (Trách nhiệm của các bộ, ngành trung ương; Trách nhiệm của UBND các tỉnh có xã ATK, vùng ATK có địa hình trung du và miền núi)	Xuất sắc

Chữ ký